

NGHỊ QUYẾT

**Thông nhất nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư
Dự án Khu dân cư Hà Huy Tập, phường Tân An thuộc Khu đô thị
phía Bắc đường vành đai phía Tây, thành phố Buôn Ma Thuột**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA IX, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết thông nhất nội dung chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 16/BC-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án khu dân cư Hà Huy Tập, phường Tân An thuộc khu đô thị phía Bắc đường vành đai phía Tây, thành phố Buôn Ma Thuột, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Khu dân cư Hà Huy Tập, phường Tân An thuộc khu đô thị phía Bắc đường vành đai phía Tây, thành phố Buôn Ma Thuột.

2. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư - phát triển đô thị Ân Phú có địa chỉ trụ sở: Lô 55A đường Phan Bội Châu, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

3. Địa điểm, ranh giới, diện tích chiếm đất toàn bộ dự án:

a) Địa điểm: Đường Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

b) Ranh giới sử dụng đất:

- Phía Bắc : Giáp Cụm công nghiệp Tân An;
- Phía Nam : Giáp đất quy hoạch công trình cơ quan, doanh nghiệp;
- Phía Đông : Giáp đất quy hoạch công trình cơ quan, doanh nghiệp;
- Phía Tây : Giáp đường Hà Huy Tập (Tỉnh lộ 8).

c) Diện tích sử dụng đất: 19,50 ha.

4. Mục tiêu của dự án, hình thức đầu tư:

a) Mục tiêu đầu tư: Xây dựng khu dân cư mới theo quy hoạch theo được duyệt, đáp ứng nhu cầu về đất ở của người dân, tạo kiến trúc cảnh quan đô thị thành phố Buôn Ma Thuột.

b) Hình thức đầu tư: Xây dựng mới đồng bộ toàn dự án.

5. Nội dung hồ sơ dự án:

STT	Tên hạng mục công trình	Diện tích XD (m ²)	Mật độ XD (%)	Hệ số sử dụng đất (lần)	Tỷ lệ chiếm đất (%)
I	Hạ tầng kỹ thuật: cấp III	76.598,60	-	-	39,28
1	Đường giao thông	74.742,40	-	-	38,33
2	Bãi đỗ xe công cộng	1.856,20	-	-	0,95
3	Hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước, hệ thống cấp điện chung toàn khu vực, hệ thống thu gom rác thải	-	-	-	-
II	Đầu tư xây dựng các hạng mục nhà ở	86.055,20	-	-	44,13
1	Nhà ở liên kế thương mại: Nhà cấp III, 03 tầng.	58.576,60	80,00	2,40	30,04
2	Nhà ở chung cư xã hội: Nhà cấp III, 03 tầng.	27.478,60	40,00	1,20	14,09
III	Công trình hạ tầng xã hội:	32.346,20	-	-	16,59
1	Công trình công cộng: Nhà cấp III, 03 tầng.	2.089,00	40,00	1,20	1,07
2	Công trình giáo dục: Nhà cấp III, 03 tầng.	4.089,30	40,00	1,20	2,10
3	Đất cây xanh công viên	20.935,90	-	-	13,42
4	Đất Thể dục thể thao	5.232,00	-	-	2,68
	Tổng cộng:	195.000,00	-	-	100,00

6. Tổng mức đầu tư của dự án: 665.540.000.000 đồng, (Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi lăm tỷ, năm trăm bốn mươi triệu đồng).

Nguồn vốn đầu tư của chủ đầu tư 20% và vốn vay các tổ chức tín dụng 80%.

7. Phương thức giao đất, cho thuê đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định hiện hành khác có liên quan.

8. Các công trình hạ tầng chủ đầu tư được quản lý hoặc phải chuyển giao cho Nhà nước sau khi hoàn thành việc xây dựng: Sau khi đầu tư xây dựng hoàn thiện đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật và đấu nối với hệ thống chung khu vực, Chủ đầu tư có trách nhiệm lập hồ sơ chuyển giao Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột quản lý theo quy định.

9. Thời gian thực hiện dự kiến: 48 tháng (từ năm 2019-2022).

- Giai đoạn I: Hoàn thành các thủ tục pháp lý, tiến hành giải phóng mặt bằng và xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật: 12 tháng.

- Giai đoạn II: Đầu tư xây dựng các hạng mục nhà ở và công trình công cộng phục vụ của dự án: 34 tháng.

- Giai đoạn III: Hoàn thành dự án và chuyển giao các hạng mục hạ tầng kỹ thuật cho Nhà nước quản lý: 02 tháng.

10. Các cơ chế hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với dự án và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa IX, Kỳ họp bất thường thông qua ngày 06 tháng 5 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 5 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Y Biêr Niê